

Số: 240 /QĐ-THPTUHB

Hà Nội, ngày 19 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc công khai điều chỉnh bổ sung dự toán ngân sách**  
**năm 2022 của Trường THPT Ứng Hòa B**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT ỨNG HÒA B**

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC;

Căn cứ Quyết định số 1982/QĐ-SGDĐT ngày 08/12/2022 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc điều chỉnh, bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2022;

Xét đề nghị của bộ phận kế toán.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố công khai điều chỉnh, bổ sung dự toán ngân sách năm 2022 của Trường THPT Ứng Hòa B (theo biểu đính kèm).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Bộ phận kế toán, các cá nhân và bộ phận có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Cổng thông tin điện tử;
- Lưu: VT, KT.



**Phạm Văn Sáng**

Đơn vị: Trường THPT Ứng Hòa B

Chương: 422

**DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2022***(Kèm theo Quyết định số 240/QĐ-THPTUHB ngày 19/12/2022 của Hiệu trưởng Trường THPT Ứng Hòa B)**Đơn vị tính: Nghìn đồng*

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
I	Dự toán chi ngân sách nhà nước	1,184,927,000
1	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo	1,184,927,000
a.	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	746,992,000
1.1	Ngân sách cấp bù phần chênh lệch giữa mức học phí năm học 2022-2023 và mức học phí thực tế học sinh phải nộp năm học 2021-2022 theo Nghị quyết số 17/2022/NQ-HĐND ngày 12/09/2022 của UBND thành phố	742,672,000
1.2	Hỗ trợ học phí với một số đối tượng trẻ em mầm non và học sinh phổ thông của Thành phố năm học 2022-2023 theo nghị quyết số 18/2022/NQ-HĐND ngày 12/09/2022 của HĐND Thành phố	4,320,000
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	437,935,000
b.1	Chi mua sắm	
	Bổ sung kinh phí mua sắm ( Thiết bị dạy học tối thiểu lớp 10)	437,935,000